

Bài 8.6: Lấy danh sách key, value

- ✓ Lấy danh sách keys
- ✓ Lấy danh sách values
- ✓ Lấy danh sách các cặp key-value
- ✓ Hiển thị các danh sách ra màn hình
- √ Ví dụ minh họa
- ✓ Bài tập thực hành



Lấy danh sách các key

- > Các bước thực hiện:
 - > B1: Tạo một vector v chứa các string để lưu các key trong bảng băm.
 - ➤ B2: Lần lượt xét từng danh sách liên kết tại các vị trí trong bảng, thực hiện B3.
 - ➤ B3: Lần lượt xét từng phần tử của danh sách ở B2, lấy key của nó add vào v.
 - > B4: Trả về vector v.

b

Lấy danh sách các key

➤ Mã thật:

```
// hàm lấy ra danh sách key có trong bảng băm
vector<string> keys() {
   vector<string> result;
   for (size_t i = 0; i < capacity; i++)
   {
      for (auto x : table[i]) {
        result.push_back(x.key);
      }
   }
   return result;
}</pre>
```



Lấy danh sách values

> Tương tự thao tác lấy danh sách key, ta có danh sách values:

```
// ham lấy ra danh sách value có trong bảng băm
vector<V> values() {
   vector<V> result;
   for (size_t i = 0; i < capacity; i++)
   {
      for (auto x : table[i]) {
        result.push_back(x.value);
      }
   }
   return result;
}</pre>
```



Lấy danh sách cặp key-value

```
// hàm lấy ra danh sách key-value có trong bảng băm
vector<Entry<V>> entries() {
   vector<Entry<V>> result;
   for (size_t i = 0; i < capacity; i++)
   {
      for (auto x : table[i]) {
        result.push_back(x);
      }
   }
   return result;
}</pre>
```



Hiển thị danh sách ra màn hình

> Hàm hiển thị dữ liệu ra màn hình:

```
template < class T> void printData(vector < T> data) {
   for (auto x : data)
   {
      cout << x << endl;
   }
}</pre>
```



Nội dung tiếp theo

Thuật toán sắp xếp bucket sort